

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST.

Ngày 19/10/2021.

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

**Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vũ Thị Hòa;

2. Ông Hoàng Văn Ngân;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Thế Trung – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2021/QĐST-DS ngày 30/9/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị D - Sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, thành phố L, tỉnh L.

2. *Bị đơn:* Anh Nông Văn T - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố L, tỉnh L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 08 tháng 7 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn chị Hoàng Thị D trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố L, tỉnh L. Sau khi kết hôn chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T chung sống hòa thuận được 02 năm, thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân, do anh Nông Văn T tham gia đánh bạc, mang tài sản của gia đình đi cầm cố, không quan tâm đến gia đình, thường xuyên bị báo cáo các khoản vay nợ về gia đình, chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Từ tháng 02/2019 chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay

chị Hoàng Thị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Hoàng Thị D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết cho anh được ly hôn với anh Nông Văn T.

*Về con chung:* Quá trình chung sống chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T có 01 con chung là cháu Nông Hoàng N - Sinh ngày 25/02/2017. Khi ly hôn, do cháu Nông Hoàng N còn nhỏ, chị Hoàng Thị D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nông Hoàng N đến đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị D không yêu cầu anh Nông Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản chung:* Chị Hoàng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nông Văn T: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Nông Văn T bằng hình thức niêm yết theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng anh Nông Văn T không chấp hành việc có mặt tại Tòa án theo nội dung triệu tập, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ. Anh Nông Văn T vắng mặt tại phiên tòa vào các ngày 30/9/2021; 19/10/2021 không có lý do. Do đó việc giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Tại phiên tòa ngày 19/10/2021 nguyên đơn chị Hoàng Thị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và yêu cầu giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Nông Văn T và yêu cầu về nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1, 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Hoàng Thị D được ly hôn với anh Nông Văn T.

Về nuôi con: Đề nghị giao cháu Nông Hoàng N - Sinh ngày 25/02/2017 cho chị Hoàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh Nông Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nông Văn T đã được Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hôn nhân*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T chung sống hòa thuận được 02 năm, thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân, do anh Nông Văn T tham gia đánh bạc, mang tài sản của gia đình đi cầm cố, không quan tâm đến gia đình, chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống của chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 02/2019 thì mâu thuẫn xảy ra trầm trọng, chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T đã ly thân sống mỗi người một nơi không quan tâm đến nhau. Đại diện Thôn C, xã T, thành phố L, tỉnh L, cũng đã xác định quá trình sinh sống tại địa phương chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T, có cuộc sống chung không hạnh phúc, nguyên nhân do anh Nông Văn T thường xuyên đánh bạc, gây thất thoát tài sản của gia đình, gia đình hai bên đã trao đổi, nhưng anh Nông Văn T không thay đổi từ tháng 02/2019 vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi là đúng sự thật. Điều này chứng minh lời khai của chị Hoàng Thị D là đúng sự thật, hôn nhân của chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh chị Hoàng Thị D yêu cầu ly hôn với anh Nông Văn T là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] *Về nuôi con*: Chị Hoàng Thị D và anh Nông Văn T có 01 con chung là cháu Nông Hoàng N - Sinh ngày 25/02/2017. Do cháu Nông Hoàng N còn nhỏ, hiện đang ở ổn định cùng chị Hoàng Thị D, nên chị Hoàng Thị D có yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, giao cháu Nông Hoàng N cho chị Hoàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị D không yêu cầu anh Nông Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và phải phù hợp với nguyện vọng của các con. Trong vụ án này, cháu Nông Hoàng N còn nhỏ, hiện đang ở ổn định cùng chị Hoàng Thị D, bản thân chị Hoàng Thị D hiện nay có nghề nghiệp là Giáo viên, có thu nhập ổn định. Vì vậy, cần giao cháu Nông Hoàng N cho chị

Hoàng Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với các điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về cấp dưỡng*: Chị Hoàng Thị D không yêu cầu anh Nông Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Hoàng Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1, Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho chị Hoàng Thị D ly hôn với anh Nông Văn T.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung, cháu Nông Hoàng N - Sinh ngày 25/02/2017 cho chị Hoàng Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Nông Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nông Văn T, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị D phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000837 ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị D và bị đơn anh Nông Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- UBND xã Tả Phời;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**Bùi Ngọc Thanh**